

Số: 5684/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ  
được Sở Giao thông vận tải ủy quyền tiếp nhận và trả kết quả  
cho UBND cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo báo cáo và đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1072/TTr- SGTVT ngày 23/10/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ được Sở Giao thông vận tải ủy quyền tiếp nhận và trả kết quả cho UBND cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội (đối với UBND cấp huyện được ủy quyền thực hiện).

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao Sở Giao thông vận tải phối hợp UBND cấp huyện (được ủy quyền) xây dựng Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP C.N.Trang;
- các phòng: KSTTHC, ĐT, TTĐT;
- Trung tâm báo chí Thủ đô Hà Nội;
- Lưu: VT, KSTTHC<sub>(Quyên)</sub>.

**KT, CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
**Lê Hồng Sơn**

## Phụ lục 1

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI ỦY QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CHO UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Kèm theo Quyết định số 5684/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Bộ phận Một cửa của UBND quận, huyện, thị xã (được Sở Giao thông vận tải ủy quyền).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp và nhận kết quả tại Bộ phận Một cửa của UBND quận, huyện, thị xã (được Sở Giao thông vận tải ủy quyền).</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Đăng ký trực tuyến.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</li> <li>2. Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</li> <li>3. Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</li> <li>4. Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông</li> </ol>

					<p>tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 6/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng GPLX quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>5. Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT ngày 22/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT- BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.</p> <p>6. Quyết định số 286/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;</p> <p>7. Quyết định số 5129/QĐ-SGTVT ngày 23/10/2023 của Sở Giao thông vận tải Hà Nội về việc ủy quyền tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Hà Nội.</p>
2	Cấp lại giấy phép lái xe	- Trường hợp GPLX bị mất, còn thời hạn	Bộ phận Một cửa của UBND quận, thị xã (được Sở Giao	- Nộp hồ sơ trực tiếp và nhận kết quả tại Bộ phận một cửa của	1. Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

		<p>sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 3 tháng: Sau thời gian 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ, chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy định, nếu không phát hiện GPLX đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch thì được cấp lại GPLX.</p> <p>- Trường hợp GPLX bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 3</p>	<p>thông vận tải ủy quyền).</p>	<p>UBND quận, huyện, thị xã (được Sở Giao thông vận tải ủy quyền).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Đăng ký trực tuyến.</li> </ul>	<p>2. Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>3. Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>4. Quyết định số 2592/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;</p> <p>5. Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 6/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng GPLX quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.</p>
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		tháng trở lên: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định hoặc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.			6. Quyết định số 5129/QĐ-SGTVT ngày 23/10/2023 của Sở Giao thông vận tải Hà Nội về việc ủy quyền tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Hà Nội.
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

PHÓ H